

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **68** /2024/DS-ST

Ngày 18 - 9 - 2024

V/v tranh chấp hợp đồng
thẻ tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Đăng Tuấn;
- Bà Phan Thị Thắng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký TAND huyện Tánh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2024/TLST-DS, ngày 10 tháng 6 năm 2024, về tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2024/QĐST-DS, ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N.T.V.N, địa chỉ: Số X, đường T.Q.K, phường L.T.T, quận H.K, Thành phố H.N;

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Bùi Đức L, sinh năm: 1980;
- Ông Đỗ Huy B, sinh năm: 1986;

Cùng địa chỉ: Số Y, đường ĐT 743B, khu phố T.N, phường D.A, thành phố D.A, tỉnh B.D.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Việt H, sinh năm: 1989, nơi cư trú: Xóm Z, thôn H.T, xã Đ.T, huyện T.L, tỉnh B.T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP N.T.V.N, đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Đức L trình bày:

Ngân hàng TMCP N.T.V.N (Sau đây gọi là Ngân hàng) thực hiện hoạt động cho vay tín dụng theo yêu cầu phát hành thẻ tín dụng đối với ông Nguyễn Việt H lập ngày 19/9/2022, với hạn mức tín dụng là 10 triệu đồng, lãi suất điều chỉnh theo thông báo của Ngân hàng và các quy định về các loại phí khác, tính đến ngày 03/7/2024, ông H đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền là 18.199.206 đồng, trong đó nợ gốc là 9.870.740 đồng, nợ lãi là 2.576.950 đồng, phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu là 5.025.112 đồng, phí vượt hạn mức là 626.404 đồng, phí thường niên là 100.000 đồng.

Mặc dù đã nhiều lần làm việc trực tiếp hoặc thông qua thông báo của Ngân hàng, nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình, chính vì vậy, Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông H phải thanh toán số tiền tính đến ngày 18/9/2024 là 20.623.881 đồng, trong đó nợ gốc là 9.870.740 đồng, nợ lãi là 2.951.764 đồng, phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu là 6.721.141 đồng, phí vượt hạn mức là 980.236 đồng, phí thường niên là 100.000 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 18/9/2024, ông H còn phải tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế lập ngày 14/9/2022, được chấp nhận ngày 19/9/2022, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố

tụng khác, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP N.T.V.N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Việt H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là: “Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Việt H có nơi cư trú tại xóm 1, thôn Hòa Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án ranh huyện tánh linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Việt H đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, không cung cấp ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Bùi Đức L, ông Đỗ Huy B có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 227 điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả đương sự.

[3] Ngày 14/9/2022, ông Nguyễn Việt H và Ngân hàng TMCP N.T.V.N xác lập đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng, có hạn mức tín dụng là 10 triệu đồng, lãi suất là 18%/năm, được phê duyệt ngày 19/9/2022. Tại bảng tổng hợp gốc, lãi, phí sao kê lập ngày 10/9/2024, Ngân hàng TMCP N.T.V.N xác định tính đến ngày 18/9/2024, ông H còn dư nợ gốc là 9.870.740 đồng, nợ lãi là 2.951.764 đồng, phí thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu là 6.721.141 đồng, phí vượt hạn mức là 980.236 đồng, phí thường niên là 100.000 đồng.

[4] Ông Nguyễn Việt H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không có mặt theo triệu tập, không cung cấp bản tự khai, tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên được xem là không thực hiện nghĩa vụ tố tụng và từ bỏ quyền tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án.

[5] Thỏa thuận giữa ông H và Ngân hàng TMCP N.T.V.N về cấp thẻ tín dụng, lãi suất, các loại phí là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 5, Điều 13 Thông tư số 19/2016/TT-NHNN, ngày 30/6/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-NHNN, ngày 16/11/2021, Điều 5, Điều 12 Thông tư số 18/2024/TT-NHNN, ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước, phù hợp với biểu phí dịch vụ và lãi suất thẻ tín dụng do Ngân hàng TMCP N.T.V.N công bố. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[6] Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông Nguyễn Việt H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 91, Điều 92, Điều 235, Điều 264, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 5, Điều 13 Thông tư số 19/2016/TT-NHNN, ngày 30/6/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-NHNN, ngày 16/11/2021 của Ngân hàng Nhà nước;

- Điều 5, Điều 12 Thông tư số 18/2024/TT-NHNN, ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N.T.V.N: Buộc ông Nguyễn Việt H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP N.T.V.N số tiền tính đến ngày 18/9/2024 là **20.623.881** đồng, trong đó nợ gốc là 9.870.740 đồng, nợ lãi là 2.951.764 đồng, phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu là 6.721.141 đồng, phí vượt hạn mức là 980.236 đồng, phí thường niên là 100.000 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 18/9/2024, ông H còn phải tiếp tục chịu lãi suất và các loại phí phát sinh theo thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế lập ngày 14/9/2022, được chấp nhận ngày 19/9/2022, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ.

2. Về án phí:

+ Ông Nguyễn Việt H phải chịu 1.031.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

+ Ngân hàng TMCP N.T.V.N được nhận lại 320.573 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, theo Biên lai thu số 0002790, ngày 11/4/2024.

3. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Phú